TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2024/QĐ-PT	*Đồng Tháp, ngày 21 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Ông Lê Thành Tôn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2023/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành bị kháng cáo như sau:

- Ngày 03/10/2023, anh Châu Bùi Trọng N kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2023/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Yêu cầu sửa bản án sơ thẩm buộc chị Nguyễn Thị Hồng H, chị Nguyễn Thị Hồng H1, anh Hồng Phước C1, bà Mai Thị L trả lại diện tích 145,4m^2, thuộc một phần thửa đất 19, tờ bản đồ số 11 do đây là tài sản của anh và đồng ý trả giá trị tài sản trên đất cho chị H, chị H1, anh C1, bà L số tiền 122.055.288 đồng.

- Ngày 04/10/2023, bà Bùi Thị L1 kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2023/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Yêu cầu sửa bản án sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Nguyễn Thị Hồng H, chị Nguyễn Thị Hồng H1, anh Hồng Phước C1, bà Mai Thị L trả lại diện tích 145,4m^2, thuộc một phần thửa đất 19, tờ bản đồ số 11 cho anh Châu Bùi Trọng N quản lý, sử dụng do đây là tài sản của anh N được nhận tặng cho hợp pháp.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Bùi Thị L1 là người kháng cáo được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt không lý do thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Châu Bùi Trọng N là người kháng cáo xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Việc rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến: Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bà Bùi Thị L1 là người kháng cáo được Tòa án triệu tập

hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt không lý do và anh Châu Bùi Trọng N là người kháng cáo xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự.

Căn cứ vào các Điều 289, Điều 295, Điều 296, khoản 5 Điều 308 và Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 469/2023/TLPT-DS ngày 30 tháng 11 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và quyền sử dụng đất", giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1987.

1.2. Chị Nguyễn Thị Hồng H1, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Số B, Tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

1.3. Anh Hồng Phước C1, sinh năm 1982.

1.4. Bà Mai Thị L, sinh năm 1937.

Cùng địa chỉ: Số A (326) 22/6, rạch N, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Hồng H1, anh Hồng Phước C1, bà Mai Thị L: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1987, Địa chỉ: Số B, Tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hồng H, chị Nguyễn Thị Hồng H1, anh Hồng Phước C1, bà Mai Thị L: Bà Nguyễn Thị Kim L2 là Luật sư của Văn phòng L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Bà Bùi Thị L1, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Hồng Phước T, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Tổ E, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.2. Anh Châu Bùi Trọng N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.3. Ông Châu Văn N2, sinh năm 1950.

3.4. Chị Châu Thị Phương H2, sinh năm 1981.

3.5. Bà Châu Bùi Loan A, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2023/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết

định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Bùi Thị L1 thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí vì là người cao tuổi.

- Anh Châu Bùi Trọng N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005719, ngày 03/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ-KT TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA (Quang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Chí Dũng